

Số: 67/2021/QĐST-DS

B, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 345/2019/TLST-DS ngày 03/06/2019 “Tranh chấp chia thừa kế và chia tài sản chung”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1955.

Địa chỉ: C12/ 30, Ấp B, xã HL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trịnh Ngọc Anh Kh, sinh năm 1984

Địa chỉ: 460 CH, phường MB, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy ủy quyền ngày 07 tháng 01 năm 2019.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1973.

Địa chỉ: C12/ 30, Ấp B, xã HL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phước: Bà Nguyễn Kim Ph, sinh năm 1973.

Địa chỉ: C12/ 30A Ấp B, xã HL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy ủy quyền ngày 29 tháng 03 năm 2019.

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1974.

Địa chỉ: C12/ 30A Ấp B, xã HL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Kim Ph, sinh năm 1973.

Địa chỉ: C12/ 30A Ấp B, xã HL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Các ông bà gồm: Bà Nguyễn Thị Ch và ông Nguyễn Văn L cùng ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Kim Ph, thống nhất cùng xác nhận như sau:

Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị N có 3 người con là bà Nguyễn Thị Ch, ông Nguyễn Văn Ph, ông Nguyễn Văn D (ông D chết năm 2018 theo Bản khai giấy chứng tử số 36/2018/TLKT, ngày 16/07/2018 của Ủy ban nhân dân xã HL, huyện B cấp). Ông Cuộc chết trước năm 1975 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1938 (chết năm 2016, theo Giấy chứng tử số 23/TLKT, ngày 28 tháng 03 năm 2016 do Ủy ban nhân dân xã HL, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị N chết để lại phần di sản là: Phần đất có tổng diện tích là 462,0m<sup>2</sup> (bốn trăm sáu mươi hai mét vuông), thuộc thửa số 741, tờ bản đồ số 11 (tài liệu 02/Ct-UB), nay thuộc tờ bản đồ số 64 Bộ địa chính xã HL, huyện B (Theo tài liệu 2005), tọa lạc tại địa chỉ C12/30 Ấp B, xã HL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã được Ủy ban nhân dân huyện B cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1802/QSĐĐ/Hung Long ngày 21 tháng 09 năm 1997 của Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh do bà Nguyễn Thị N đứng tên quyền sử dụng đất. Nay các ông bà gồm bà Nguyễn Thị Ch và con trai ông Nguyễn Văn L cùng vợ chồng ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Kim Ph thống nhất tự nguyện thỏa thuận và thống nhất phân chia như sau:

**2.1.** Ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Kim Ph được quyền sử dụng phân khu số 2: Phần đất trên có căn nhà C12/30A Ấp B, xã HL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh gắn liền quyền sử dụng đất thuộc thửa số 741, diện tích là 114,1 m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 11 (tài liệu 02/Ct-UB), nay thuộc tờ bản đồ số 64 Bộ địa chính xã HL, huyện B (Theo tài liệu 2005), tọa lạc tại xã HL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1802/QSĐĐ/Hung Long ngày 21 tháng 09 năm 1997 của Ủy ban nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị N đứng tên quyền sử dụng đất căn cứ vào Bản đồ hiện trạng vị trí do Trung tâm đo đạc bản đồ - Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 29 tháng 12 năm 2020.

**2.2.** Bà Nguyễn Thị Ch và ông Nguyễn Văn L được quyền sử dụng phân khu số 1: Phần đất trên có căn nhà C12/30 Ấp B, xã HL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh gắn liền quyền sử dụng đất thuộc thửa số 741, diện tích là 347,9 m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 11 (tài liệu 02/Ct-UB), nay thuộc tờ bản đồ số 64 Bộ địa chính xã HL, huyện B (Theo tài liệu 2005), tọa lạc tại xã HL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1802/QSĐĐ/Hung Long ngày 21 tháng 09 năm 1997 của Ủy ban nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị N đứng tên quyền sử dụng đất căn cứ vào Bản đồ

hiện trạng vị trí do Trung tâm đo đạc bản đồ - Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 29 tháng 12 năm 2020.

- Các ông bà gồm bà Nguyễn Thị Ch, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn L được quyền liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất theo quy định pháp luật hoặc yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền tổ chức thi hành.

### **3. Án phí dân sự sơ thẩm:**

- Mỗi bên phải nộp án phí tính trên phần tài sản được hưởng theo quy định pháp luật. Án phí cụ thể được tính như sau, căn cứ vào chứng thư thẩm định giá ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Công ty cổ phần Thẩm định giá Thương Tín Sacomvalue theo đề nghị của Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh kết luận giá đất là: **8.804.593** đồng/1m<sup>2</sup> cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Kim Ph phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền **21.069.060** (hai mươi một triệu không trăm sáu chín nghìn không trăm sáu mươi) đồng.

- Bà Nguyễn Thị Ch và ông Nguyễn Văn L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền **46.633.959** (bốn mươi sáu triệu) đồng.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND H. B;
- CCTHADS H. B;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lại Phước Trường**